

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2019/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2019

THÔNG TƯ**Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên
giáo viên mầm non**

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục; Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi điểm b khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Biên bản thẩm định của Hội đồng thẩm định Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non tại biên bản cuộc họp ngày 30 tháng 10 năm 2018;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2019, Thông tư này thay thế Thông tư số 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Nghĩa

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN GIÁO VIÊN MẦM NON

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2019

của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. Mục đích

Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non nhằm bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với giáo viên mầm non; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức và biên soạn tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên mầm non (GVMN), đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên mầm non với yêu cầu phát triển giáo dục mầm non (GDMN) và yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

II. Đối tượng bồi dưỡng

Chương trình bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) giáo viên mầm non áp dụng đối với giáo viên đang chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em tại nhà trẻ, nhóm trẻ, trường mẫu giáo, lớp mẫu giáo, trường mầm non thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (sau đây gọi chung là cơ sở GDMN).

III. Nội dung chương trình bồi dưỡng

1. Nội dung chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ năm học giáo dục mầm non áp dụng trong cả nước (gọi là nội dung chương trình bồi dưỡng 01):

Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về chủ trương, chính sách phát triển giáo dục mầm non, chương trình giáo dục mầm non, các hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục mầm non.

2. Nội dung chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non theo từng thời kỳ của mỗi địa phương (gọi là nội dung chương trình bồi dưỡng 02):

Sở giáo dục và đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về phát triển giáo dục mầm non của địa phương, thực hiện chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục địa phương; phối hợp với các dự án để triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên (nếu có).

3. Nội dung chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (gọi là nội dung chương trình bồi dưỡng 03)

Giáo viên mầm non chọn các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành. Số lượng mô đun tự chọn hằng năm thực hiện theo quy định tại khoản 2 Mục IV của Chương trình này. Các mô đun bồi dưỡng, cụ thể như sau:

Tiêu chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nhà giáo	GVMN ₁	Đạo đức nghề nghiệp của người GVMN 1. Khái niệm: Đạo đức; Đạo đức nghề nghiệp; Đạo đức nghề nghiệp của GVMN. 2. Đặc thù lao động nghề nghiệp và yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp của GVMN. 3. Các quy định pháp luật về đạo đức nghề nghiệp của người GVMN.	- Phân tích được các yêu cầu và quy định về đạo đức nghề nghiệp của người GVMN. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào tự đánh giá mức độ đáp ứng của bản thân đối với các yêu cầu và quy định về đạo đức nghề nghiệp, quy tắc	10	10

		ứng xử trong nhà trường. - Xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng, tự rèn luyện nâng cao đạo đức nghề nghiệp.		
		Quản lý cảm xúc bản thân của người GVMN trong hoạt động nghề nghiệp 1. Cảm xúc bản thân của GVMN trong hoạt động nghề nghiệp. 2. Quản lý cảm xúc bản thân của GVMN trong hoạt động nghề nghiệp. 3. Kỹ năng quản lý cảm xúc bản thân của GVMN trong hoạt động nghề nghiệp. 4. Rèn luyện kỹ năng quản lý cảm xúc bản thân của GVMN trong hoạt động nghề nghiệp.	10	10
		Rèn luyện phong cách làm việc khoa học của người GVMN 1. Khái niệm, cấu trúc, đặc điểm và yêu cầu về phong cách làm việc khoa học của người GVMN. 2. Đặc thù của lao động nghề nghiệp và sự cần thiết phải tạo dựng phong cách làm việc khoa học của người GVMN.	10	10